TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2021/QĐST-DS	*N, ngày 03 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 455/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Trúc P**, sinh năm 1985

Địa chỉ: 13/1D khóm A, phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Ông **Huỳnh Ngọc D**, sinh năm 1963

Địa chỉ: 52/37 đường H, phường T, quận N, TP Cần Thơ. (VBUQ ngày 30/01/2021)

* *Bị đơn*: - **Công ty TNHH N**

Địa chỉ: 352 đường T, phường H, quận N, TP Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Võ Thị Bảo Tr –** Tổng Giám đốc

- Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1981

Địa chỉ: 352 đường T, phường H, quận N, TP Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà **Lê Ngọc A**, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số 88, tổ 48A, khu vực 7, phường H, quận C, TP Cần Thơ. (VBUQ ngày 18/01/2021)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông **Nguyễn Văn T** có nghĩa vụ trả cho bà **Nguyễn Thị Trúc P** số tiền là **1.463.000.000đồng** *(Một tỷ, bốn trăm sáu mươi ba triệu đồng)*.

- Thời gian và phương thức thanh toán: Các bên thỏa thuận sẽ do Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bị đơn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bị đơn còn phải chịu lãi suất phát sinh đối với nghĩa vụ chậm trả theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn - ông **Nguyễn Văn T** phải nộp 27.945.000đồng *(Hai mươi bảy triệu, chín trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).*

+ Nguyên đơn - bà **Nguyễn Thị Trúc P** được nhận lại 28.500.000đồng *(Hai mươi tám triệu, năm trăm ngàn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/003341 ngày 27/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Thi hành án quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Xuân Ánh